TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 84/2017/HNGĐ-ST Ngày: 21-8-2017 V/v tranh chấp ly hôn giữa anh Ng và chị H	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Biên

2. Bà Đỗ Thị Thanh Tú

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Hà Văn Dỏn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 71/2016/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2016 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 222/2017/QĐXX-ST ngày 20 tháng 02 năm 2017 và Thông báo về thời giam mở phiên tòa số 1262/TB-TA ngày 02 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Trọng Ng, sinh năm 1973; địa chỉ: phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

- *Bị đơn*: Chị Đặng Thị Thu H, sinh năm 1972; địa chỉ: Vương quốc Anh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, các bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Trọng Ng trình bày:

Anh Nguyễn Trọng Ng và chị Đặng Thị Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng ngày 22 tháng 3 năm 2002. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống ở Việt Nam được khoảng 1 tháng thì chị H trở về Anh sinh sống. Do điều kiện kinh tế cũng như do khoảng cách địa lý nên vợ chồng không có điều kiện gặp nhau, thời gian đầu vợ chồng còn liên lạc qua điện thoại nhưng sau đó ít dần. Từ năm 2013 đến nay vợ chồng không còn liên

lạc gì với nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ khi kết hôn đến nay là 15 năm, Anh Ng xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc anh Ng đề nghị được ly hôn với chị H.

Về con chung: Anh Ng xác định không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Đặng Thị Thu H vắng mặt đã được Tòa án ủy thác tư pháp để tống đạt thông báo thụ lý, thông báo về thời gian giải quyết vụ án, nhưng đến nay không nhận được văn bản trình bày ý kiến của chị H.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng:

-Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và Ng vụ, tham gia phiên tòa theo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã được Tòa án đã thực hiện ủy thác tư pháp để tống đạt thông báo thụ lý, thông báo thời gian giải quyết vụ án. Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định điểm c khoản 5 Điều 477 Bộ Luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Anh Nguyễn Trọng Ng và chị Đặng Thị Thu H mỗi người sống một nước, không có sự quan tâm, chia sẻ, chăm sóc nhau. Quan hệ hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xử cho anh Nguyễn Trọng Ng được ly hôn chị Đặng Thị Thu H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của nguyên đơn và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2]. Việc xét xử vắng mặt chị Đặng Thị Thu H: Tòa án đã ủy thác cho cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam tại Vương quốc Anh để tống đạt thông báo về thời gian giải quyết vụ án và lấy lời khai đối với chị Đặng Thị Thu H nhưng đến ngày mở phiên tòa chị Đặng Thị Thu H không có mặt, không có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Tòa án đã hoãn phiên tòa, sau khi hoãn phiên tòa, Tòa án đã có văn bản đề nghị Bộ Tư pháp thông báo về việc thực hiện ủy thác tư pháp nhưng đến nay đã hết thời hạn 3 tháng mà Tòa án không nhận được văn bản trả lời của Bộ Tư pháp nên Tòa án xét xử vắng mặt chị Đặng Thị Thu H theo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[3]. Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trọng Ng và chị Đặng Thị Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng

ngày 22 tháng 3 năm 2002 theo quy định tại Điều 9, Điều 11, Điều 103 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000 xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống: Sau khi kết hôn Anh Ng và chị H chung sống với nhau ở Việt Nam được một thời gian ngắn thì chị H sang sinh sống tại Vương quốc Anh. Vợ chồng mỗi người sống một nước không có sự gần gũi để sẻ chia, cảm thông từ đó tình cảm vợ chồng không được gắn kết. Từ năm 2013 đến nay vợ chồng không còn liên lạc với nhau. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được, việc xin ly hôn của anh Nguyễn Trọng Ng là chính đáng, cần được chấp nhận cho anh Nguyễn Trọng Ng và chị Đặng Thị Thu H được ly hôn quy định tại Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm và phí ủy thác tư pháp: Anh Nguyễn Trọng Ng là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và phí ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

[5]. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Anh Nguyễn Trọng Ng và chị Đặng Thị Thu H được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147; khoản 3 Điều 153, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273, điểm c khoản 5 Điều 477, khoản 3 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 8 Điều 27 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 12 về án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trọng Ng và chị Đặng Thị Thu H được ly hôn.

2. Về con chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Trọng Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí và phí ủy thác tư pháp:

- Anh Nguyễn Trọng Ng phải nộp 200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng phí ủy thác tư pháp nhưng được trừ vào số tiền 200.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0003537 ngày 06 tháng 6 năm 2016 và 150.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0003546 ngày 21 tháng 6

năm 2016 tại Cục Thi hành án Dân sự thành phố Hải Phòng. Anh Ng đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và phí ủy thác tư pháp.

5. Về quyền kháng cáo:

- Anh Nguyễn Trọng Ng và được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Chị Đặng Thị Thu H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Thủy

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Dũng